CTCP Dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An (UPCOM: PA

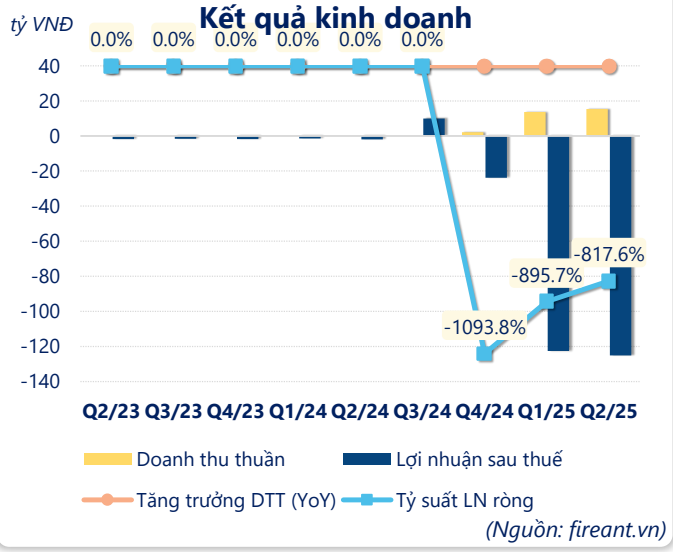
FireAnt

Ngày 30/06/2025	26,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.5%	**-15.1%**	**-0.4%**

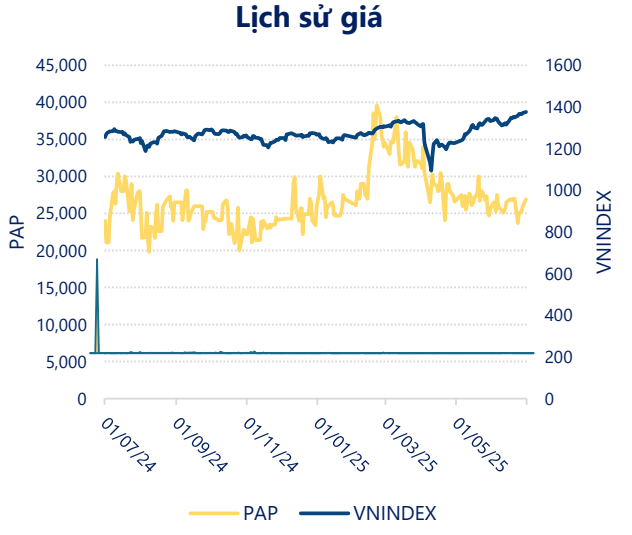
ROE Q2/25: **-12.2%** | +/- YoY ▼ 11.9%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	**15.3** tỷ VNĐ	▲ 1.60 ▲ 11.7%	▲ 15.3 ▲
LN gộp	**-56.2** tỷ VNĐ	▼ 3.00 ▼ 5.6%	▼ 56.2 ▼
LN thuần	**-124** tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 0.7%	▼ 122 ▼ 6348%
LN sau thuế	**-125** tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 1.7%	▼ 123 ▼ 6417%

	6T 2025	YoY
DT thuần	**29.0** tỷ VNĐ	▲ 29.0 ▲
LN gộp	**-109** tỷ VNĐ	▼ 109 ▼
LN thuần	**-247** tỷ VNĐ	▼ 244 ▼ 7112%
LN sau thuế	**-248** tỷ VNĐ	▼ 245 ▼ 7145%



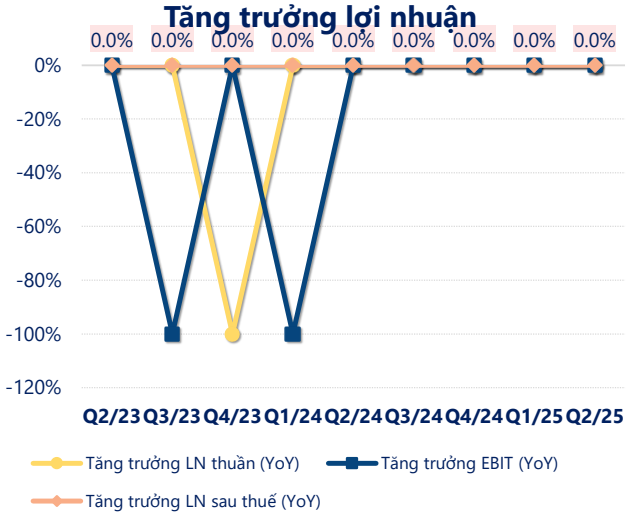
(Nguồn: fireant.vn)



CTCP Dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An (UPCOM: PA

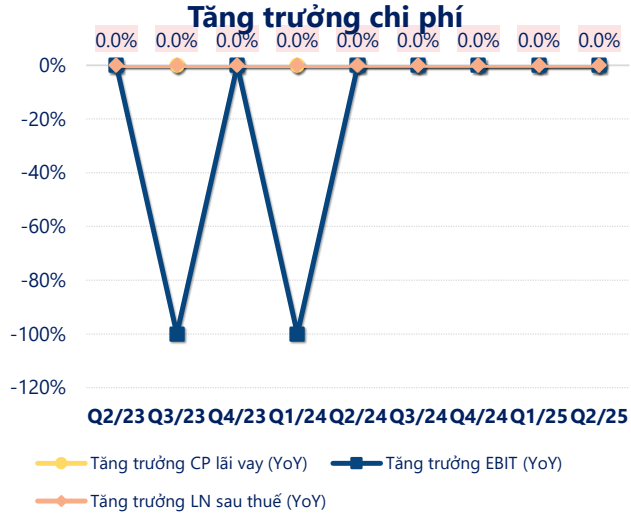
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



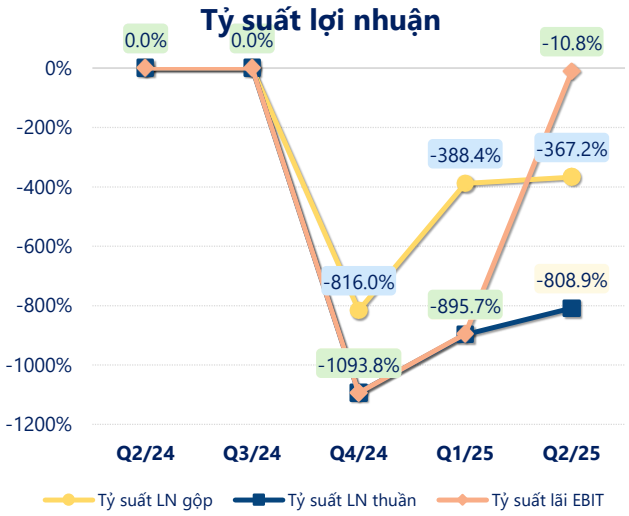
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



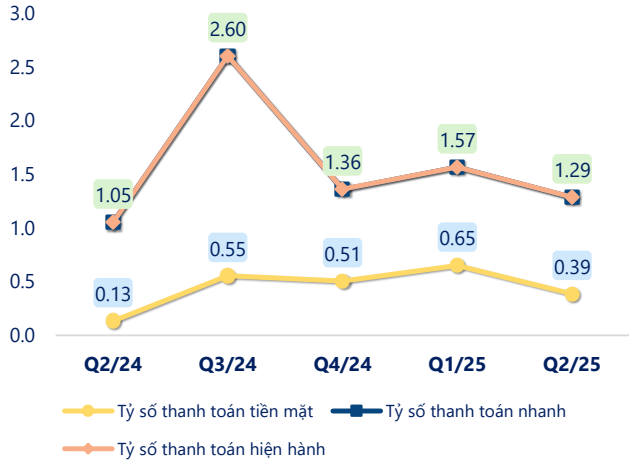
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



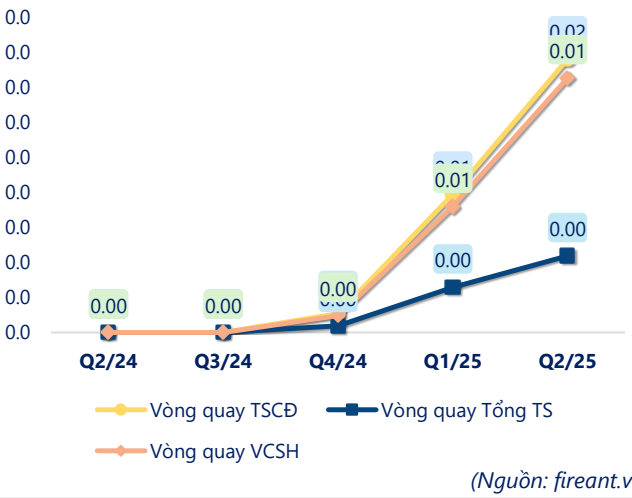
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



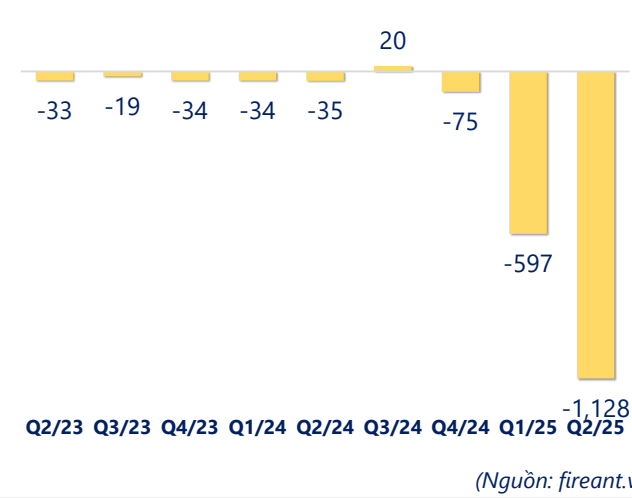
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

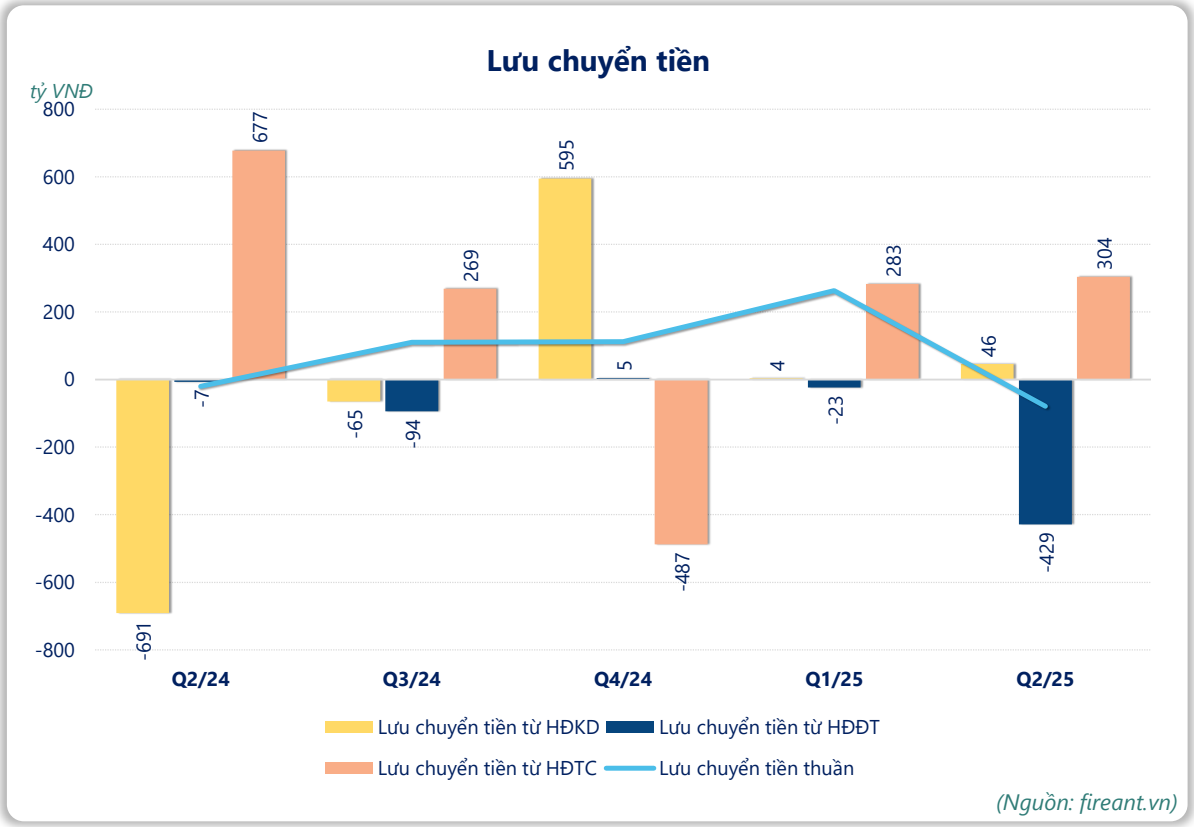


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An (UPCOM: I

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**15.3**	**0.00**		**29.0**	**0**	
Giá vốn hàng bán	71.5	0.00		138	0	
Lợi nhuận gộp	-56.2	0.00		-109	0	
Doanh thu HĐTC	6.71	4.48	49.8%	9.23	4.48	106%
Chi phí TC	61.2	4.85	1162%	124	4.85	2457%
Chi phí lãi vay	123	0.00		123	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.81	0.00		4.75	0	
Chi phí QLDN	**10.3**	**1.55**	**565%**	**17.7**	**3.05**	**482%**
LN thuần từ HĐKD	-124	-1.92	-6348%	-247	-3.42	-7112%
Lợi nhuận khác	**-1.33**	**0.00**		**-1.11**	**0**	
LN trước thuế	-125	-1.92	-6417%	-248	-3.42	-7145%
Lợi nhuận sau thuế	**-125**	**-1.92**	**-6417%**	**-248**	**-3.42**	**-7145%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-125**	**-1.92**	**-6417%**	**-248**	**-3.42**	**-7145%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)